

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2021/HS-ST
Ngày 11/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Hữu và ông Bùi Xuân Khuê.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn H**; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1987; tại huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản N, xã N, huyện T, tỉnh Điện Biên; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; con ông: Lò Văn T, sinh năm 1964 và con bà: Lò Thị T, sinh năm 1965; bị cáo đã sống chung như vợ chồng với Lường Thị T và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2009 và con nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền sự: 01 tiền sự (Quyết định số 15 ngày 22/01/2018 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc); tiền án: Không; nhân thân của bị cáo: Năm 2019 sử dụng ma túy; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/02/2021 đến ngày 08/02/2021 và bị tạm giam từ ngày 08/02/2021 cho đến nay; bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

* Người có nghĩa vụ liên quan: Họ và tên: **Lò Thị H**, sinh năm 1985, trú tại bản K, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên; vắng mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Nguyễn Thị Thương** - Luật sư, cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 05/02/2021, Lò Văn H đi bộ từ nhà ở bản N, xã N, huyện T đến nhà Lò Thị H; trú tại bản K, xã C, huyện T để hỏi mua ma túy. Qua trao đổi, H mua của Hà 400.000đ được 11 viên ma túy tổng hợp Methamphetamine và 01 gói Heroine. Việc trao đổi mua bán ma túy chỉ có H và H, không ai tham gia cùng. H mua ma túy, nhằm mục đích sử dụng dần. Sau khi mua được ma túy, H đi về nhà. Khi đi đến khu vực bản Nà Sáy 2, xã Nà Sáy, huyện Tuần Giáo thì bị tổ công tác Công an xã Nà Sáy, huyện Tuần Giáo phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói nghi Heroine và 11 viên nén nghi ma túy tổng hợp, tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu vàng đồng, đã qua sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản thu giữ vật chứng, lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang. Bị cáo và vật chứng đã được đưa về Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo để điều tra làm rõ.

Sau khi đưa vật chứng về Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Tuần Giáo thì Cơ quan cảnh sát điều tra đã mở các gói niêm phong có sự chứng kiến của bị cáo: Khối lượng 01 gói nghi Heroine là 0,05 gam, dùng toàn bộ 0,05 gam làm mẫu giám định; 11 viên nén màu hồng có khối lượng 1,07 gam, trích 0,1 gam làm mẫu giám định, vật chứng còn lại có khối lượng là 0,97 gam. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 43 ngày 23/02/2021. Tại bản Kết luận giám định số: 267/GĐ-PC09 ngày 04/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn H gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine và mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn H gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số: 32/CT-VKS-TG ngày 07 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại phiên tòa vị Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong màu trắng, các mép đều được dán kín. Mặt trước gói phong bì có ghi: Vật chứng còn lại vụ Lò Văn H, sinh năm 1987, trú tại bản N, xã N, huyện T. Công an xã Nà Sáy, huyện Tuần Giáo bắt quả tang thu giữ hồi 19 giờ 30 phút ngày 05/02/2021, tại bản Nà Sáy 2, xã Nà Sáy, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, có khối lượng là 0,97 gam Methamphetamine. Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu vàng đồng, đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội. Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa đề nghị: Nhất trí về tội danh mà vị đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo; đề nghị HĐXX xem xét lưu tâm đến hoàn cảnh gia đình của bị cáo, bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; bản thân bị cáo hiện tại đang nuôi con, khi bị bắt đã phải gửi con cho bố mẹ đẻ của bị cáo mà hiện tại bố mẹ bị cáo tuổi đã cao. Đề nghị HĐXX tuyên mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị mà vị đại diện Viện kiểm sát đã đưa ra; đề nghị không phạt bổ sung đối với bị cáo, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi của mình phù hợp với lời khai có trong các tài liệu chứng cứ tại hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 05/02/2021, Lò Văn H đi bộ từ nhà ở bản N, xã N, huyện T đến nhà Lò Thị H; trú tại bản K, xã C, huyện T để hỏi mua ma túy. Qua trao đổi, H mua của H 400.000đ được 11 viên ma túy tổng hợp Methamphetamine và 01 gói Heroine. Việc trao đổi mua bán ma túy chỉ có H và H, không ai tham gia cùng. H mua ma túy, nhằm mục đích sử dụng dần. Sau khi mua được ma túy, H đi về nhà. Khi đi đến khu vực bản Nà Sáy 2, xã Nà Sáy, huyện Tuần Giáo thì bị tổ công tác Công an xã Nà Sáy, huyện Tuần Giáo phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói nghi Heroine và 11 viên nén nghi ma túy tổng hợp, tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu vàng đồng, đã qua sử dụng. Bị cáo và vật chứng đã được đưa về Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo để điều tra làm rõ. Khi bị cáo và vật chứng được đưa về Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo; đã tiến hành mở niêm phong vật chứng thu giữ để xác định khối lượng có sự chứng kiến của bị cáo và bị cáo đã thừa nhận tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,12 gam được xác định là hoàn toàn chính xác. Qua hành vi của bị cáo có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố và Kiểm sát viên luận tội là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử lý nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo: Tổng Khối lượng Heroine thu giữ của bị cáo là 1,12 gam nằm trong khoảng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng; bị cáo tàng trữ 02 loại ma túy là Heroine và Methamphetamine; bởi vậy với hành vi và khối lượng Heroine thu giữ bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã N, huyện T, tỉnh Điện Biên; bị cáo được đi học đến lớp 9/12, sau đó nghỉ học ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Năm 2008 sống chung với chị Lò Thị T và có 02 người con. Ngày 05/02/2021 bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 06/02/2021 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo khởi tố về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc Quyết định số 15 ngày 22/01/2018, nhưng bị cáo bỏ trốn đến nay bị cáo vẫn chưa thi hành, do đó bị cáo có 01 tiền sự là người có nhân thân xấu. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong những năm qua Nhà nước đã tôn sức người, sức của để phòng chống tệ nạn ma túy; những cuộc tuyên truyền về tác hại ma túy đã được đến với người dân, bản thân bị cáo cũng thừa nhận mình đã được tiếp cận từ những cuộc tuyên truyền đó và hiểu rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe, nhưng vì bản thân không vượt qua được những cám dỗ, đua đòi cùng bạn bè sử dụng ma túy. Từ những lần sử dụng ma túy đó dẫn đến bản thân nghiện ma túy, cũng chính vì để thỏa mãn cơn nghiện ma túy mà bị cáo bất chấp quy định của pháp luật mua ma túy để sử dụng. Hơn nữa HĐXX thấy rằng, bị cáo đã được áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc nhằm tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa sai lầm, nhưng bị cáo không chấp hành theo quyết định. Qua hành vi của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo thiếu ý thức rèn luyện, coi thường pháp luật. Bởi vậy, Hội đồng xét xử cần có mức hình phạt nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội và cũng là cơ hội để giúp bị cáo cai nghiện ma túy.

[5] Theo khoản 5 Điều 249 BLHS quy định; bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành; nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tuyên mức hình phạt đối với bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù; Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Tại phiên tòa, với luận cứ bào chữa và đề nghị mức hình phạt cho bị cáo của người bào chữa, Hội đồng xét xử xét thấy là chưa phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo bởi: Bản thân bị cáo nghiện ma túy, đã bị áp dụng biện pháp hành chính không chấp hành mà bỏ trốn đây là sự thiếu chấp hành pháp luật, coi thường pháp luật của bị cáo; hơn nữa hành vi mua ma túy để sử dụng của bị cáo cũng là nguyên nhân làm cho việc mua bán trái phép chất ma túy ngày càng diễn biến phức tạp trong khi Nhà nước đã tốn rất nhiều sức người, sức của để phòng chống tệ nạn ma túy, do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt, là tấm gương để hai người con bị cáo noi theo và cũng cần có một thời gian phù hợp để bị cáo cai nghiện ma túy; nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[8] Về vật chứng: Hội đồng xét xử thấy rằng cần căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS để xử lý vật chứng như sau: Cần tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong màu trắng, các mép đều được dán kín. Mặt trước gói phong bì có ghi: Vật chứng còn lại vụ Lò Văn H, sinh năm 1987, trú tại bản N, xã N, huyện T. Công an xã Mường Mùn, huyện Tuần Giáo bắt quả tang thu giữ hồi 19 giờ 30 phút ngày 05/02/2021, tại bản Nà Sáy 2, xã Nà Sáy, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, có khối lượng là 0,97 gam Methamphetamine do đây là chất Nhà nước cấm lưu hành. Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu vàng đồng, đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[8] Bị cáo khai mua ma túy của người tên Hà, nhưng qua quá trình điều tra xác minh, đối chất; Hà không thừa nhận đã bán ma túy cho bị cáo nên không có cơ sở để buộc tội đối với Hà, do đó HĐXX không xem xét.

[9] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và bị cáo có đơn đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm nên bị cáo đủ điều kiện miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thấy rằng: Bị cáo không có ý kiến khiếu nại các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đối với bị cáo, tuyên xử:

1. **Tội danh:** Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. **Hình phạt:** Xử phạt bị cáo Lò Văn H 02 (*Hai*) năm tù; thời gian thi hành án phạt tù tính từ ngày 05/02/2021.

3. **Vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong màu trắng, các mép đều được dán kín. Mặt trước gói phong bì có ghi: Vật chứng còn lại vụ Lò Văn H, sinh năm 1987, trú tại bản Nà S, xã N, huyện T. Công an xã Nà Sáy, huyện Tuần Giáo bắt quả tang thu giữ hồi 19 giờ 30 phút ngày 05/02/2021, tại bản Nà Sáy 2, xã Nà Sáy, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Khối lượng 0,97g (*Không phải chín mươi bảy gam*) Methamphetamine. Mặt sau niêm phong trên các mép dán có các chữ ký giáp lai họ tên của Lò Văn Dương, Lương Văn Điệp, Nguyễn Thị Chung, Lương Văn Biện, Lò Văn H và in hai hình dấu niêm phong của Công an huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, bên ngoài gói niêm phong được dán kín bằng một lớp nilon màu trắng trong suốt; trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu vàng đồng, đã qua sử dụng. Đặc điểm vật chứng nói trên được ghi theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/4/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

4. **Án phí:** Bị cáo Lò Văn H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. **Quyền kháng cáo:** Bị cáo Lò Văn H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 11/5/2021).

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Bị cáo;
- TTTGPL Nhà nước tỉnh Điện Biên;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Nga

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở tư pháp;
- Trung tâm trợ giúp PLNN tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lương Thị Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lương Thị Nga